|  |  |
| --- | --- |
| SỞ GD – ĐT QUẢNG NAM  TRƯỜNG THPT CHUYÊN  NGUYỄN BỈNH KHIÊM | KỲ THI HỌC SINH GIỎI CÁC TRƯỜNG THPT CHUYÊN  KHU VỰC DUYÊN HẢI VÀ ĐỒNG BẰNG BẮC BỘ  LẦN THỨ XIX, NĂM 2023  ĐỀ THI MÔN: NGỮ VĂN – LỚP 11 |
|  |  |

**HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN NGỮ VĂN**

***(Hướng dẫn chấm này có 03 trang)***

1. *HƯỚNG DẪN CHUNG*

- Giám khảo cần chủ động nắm bắt nội dung trình bày của học sinh để đánh giá tổng quát bài làm, tránh đếm ý cho điểm. Chú ý vận dụng linh hoạt và hợp lý *Hướng dẫn chấm.*

- Đặc biệt trân trọng những bài viết có cách diễn đạt chặt chẽ mạch lạc, giàu hình ảnh và cảm xúc, có cách nhìn riêng, cách trình bày riêng thuyết phục.

- Điểm lẻ toàn bài tính đến 0.25 điểm

*B. ĐÁP ÁN VÀ BIỂU ĐIỂM*

Câu 1 *( 8,0 điểm):*

*“Chúng ta là người tốt. Nhưng có lúc chúng ta cười cợt trước một người điên. Chỉ một lần thôi. Chúng ta lạnh nhạt trước một lời cầu xin giúp đỡ. Chúng ta tỏ vẻ ghê sợ một người tàn tật. Ta dửng dưng trước một số phận xa lạ nào đó. Ta lợi dụng óc thông minh của mình để đẩy phần thiệt về phía người khác. Một lần thôi. Chỉ một lần ta bỏ phiếu chống lại sự chính trực. Và ta tự nhủ chung quy mình vẫn là người tốt. Chỉ một hành vi nho nhỏ sẽ không ảnh hưởng đến cuộc chiến Thiện - Ác.*

*Có thật vậy không? Tôi tự hỏi.”*

(*Nếu biết trăm năm là hữu hạn,* Phạm Lữ Ân, NXB Hội nhà văn, 2011)

Từ đoạn trích trên, anh/ chị hãy viết bài văn trình bày câu trả lời cho câu hỏi:

*Chỉ một hành vi nho nhỏ sẽ không ảnh hưởng đến cuộc chiến Thiện - Ác. Có thật vậy không?*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| I | Yêu cầu về hình thức và kĩ năng | Điểm |
|  | - Vận dụng thuần thục cách thức làm bài văn nghị luận xã hội về một tư tưởng đạo lý; kết hợp các thao tác lập luận một cách nhuần nhuyễn, huy động tốt kiến thức sách vở, đời sống, trải nghiệm bản thân để bảo vệ cho lập luận của mình. |  |
| - Kết cấu chặt chẽ, diễn đạt sáng rõ trôi chảy, hạn chế tối đa việc mắc lỗi chính tả, dùng từ và ngữ pháp. |  |
| II | Yêu cầu về kiến thức |  |
|  | Cần hiểu đúng ý nghĩa của bài thơ, dẫn ra được những dẫn chứng xác đáng, thuyết phục để bảo vệ lập luận. Học sinh có quyền đưa ra ý kiến riêng song cách hiểu và cách bàn luận phải xuất phát từ ý tưởng được nêu trên đề và phù hợp với các chuẩn mực chung của xã hội cũng như có sự hợp lý trong lập luận. Bài làm có thể hướng đến các nội dung sau: |  |
| 1 | Giải thích vấn đề | 2.0 |
|  | *- Một hành vi nho nhỏ*: Một hành động, việc làm nhỏ bé, đơn giản ở phạm vi hẹp.  - *Cuộc chiến Thiện - Ác*: Cuộc đấu tranh vĩ đại của con người chống lại những điều xấu xa để xây dựng cuộc sống tốt đẹp.  - *Có thật vậy không?* Câu hỏi biểu thị sự hoài nghi, băn khoăn về tính đúng đắn của quan điểm.  => Vấn đề nghị luận: Phải chăng những hành động nhỏ bé của mỗi người sẽ không thể ảnh hưởng đến kết quả của quá trình đấu tranh chống lại cái ác, cái xấu? | 0,5  0.5  0.5  0.5 |
| 2 | Bàn luận vấn đề: | 4.0 |
| *2.1.Bàn luận về ý nghĩa, giá trị của vấn đề*  - Mỗi hành vi của con người đều là nhỏ bé, không thể tạo ra những ảnh hưởng lớn.  + Mỗi người dẫu có những ưu thế riêng về năng lực nhưng vẫn là một cá thể nhỏ bé với đời sống hữu hạn.  + Mỗi con người chỉ sinh sống, làm việc trong những phạm vi cụ thể, nhỏ hẹp nên chỉ có thể tạo ra những tác động nhất định trong đời sống.  - Sự vận động, biến đổi của đời sống lại được tạo dựng từ chính những hành động nhỏ bé.  + Cuộc sống lớn lao được cấu thành từ đời sống của muôn vàn cá thể đơn lẻ.  + Mỗi hành động dù nhỏ bé nhưng nếu được lan truyền, cộng gộp trong cộng đồng sẽ tạo ra những tác động bất ngờ, sâu sắc có thể tạo ra những biến chuyển lớn lao.   * Quan niệm *Chỉ một hành vi nho nhỏ sẽ không ảnh hưởng đến cuộc chiến Thiện – Ác* là suy nghĩ sai lầm, tạo ra ảnh hưởng tiêu cực.   + Quan niệm này đã phủ nhận vai trò của những nỗ lực, cố gắng có ý nghĩa tích cực, đồng thời cũng xem nhẹ ảnh hưởng của những hành vi tiêu cực của cá nhân trong đời sống. Điều này khiến con người không suy nghĩ nghiêm túc khi quyết định hành động.  + Quan niệm này không hướng đến khích lệ con người vươn lên, tự tin vào chính mình để góp sức cống hiến cho đời, cũng không có ý nghĩa cảnh tỉnh con người trước những nguy cơ tha hóa. | 0.5  1.0  1.0  1.0  0.5 |
| 2.2. Bàn luận mở rộng  - Đánh giá đúng vai trò của những hành vi nhỏ nhưng cũng không nên quá hà khắc với những sai lầm nhỏ của bản thân.  - Chúng ta cần trau dồi tri thức để có được sự nhận thức thấu đáo về năng lực, vị trí của cá nhân và hoàn cảnh cụ thể trong từng tình huống.  - Cần phê phán những hành vi tùy tiện, thiếu cân nhắc, thiếu trách nhiệm. |
| 3 | Bài học nhận thức và hành động | 2.0 |
| - Cần trau dồi cho bản thân một quan niệm sống đúng đắn, đẹp đẽ hướng đến nâng cao những giá trị cao đẹp của con người trước thế giới.  - Có những thái độ và hành vi đẹp thể hiện bản lĩnh sống trong việc bảo vệ, làm đẹp thêm đời sống trong quan hệ với tự nhiên, xã hội. |  |

Câu 2 *( 12,0 điểm):*

*Khi nhà văn đóng cửa lại, ngồi viết sách kể lại hành trình xuyên qua chính mình, anh ta phát hiện ra cái quy tắc vĩnh hằng: phải kể chuyện mình như thể đó là chuyện của người khác, và chuyện người khác lại như chuyện của chính anh ta.*

(Orhan Pamuk, *Diễn từ Nobel Văn học 2006*, theo Tuổi trẻ online, 10/12/2006)

Bằng trải nghiệm văn học, hãy bàn luận ý kiến trên.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| I | Yêu cầu về hình thức và kĩ năng | Điểm |
|  | - Học sinh cần giải thích được ý nghĩa của nhận định, xác định đúng trọng tâm vấn đề; phân tích các tác phẩm để làm sáng rõ tinh thần của nhận định đồng thời xác định được nét riêng độc đáo của từng tác phẩm.  - Kết cấu bài văn chặt chẽ, bám sát vấn đề; hành văn mạch lạc, có hình ảnh, cảm xúc; hạn chế mắc lỗi chính tả, đặt câu, dùng từ. |  |
| II | Yêu cầu về nội dung |  |
| 1 | Giải thích | 1.0 |
| * Hành trình xuyên qua chính mình: Sáng tác là hành trình thấu suốt chính mình, trải lòng mình trên trang giấy. * Quy tắc vĩnh hằng: Những bài học quý giá có ý nghĩa muôn đời trong sáng tạo   - Kể chuyện mình như thể đó là chuyện của người khác, và chuyện người khác lại như chuyện của chính anh ta: chuyện mình và chuyện người là những điều riêng lẻ, cá biệt nhưng luôn xuyên thấm vào nhau trong ý nghĩa phổ quát, trong những vấn đề sâu thắm của con người ở muôn đời.  => Ý kiên nêu ra một bài học lớn trong quá trình sáng tạo: Nhà văn khi bày tỏ lòng mình trên trang văn phải luôn có ý thức hướng đến con người để biểu hiện những vấn đề sâu sắc muôn thuở. Đó chính là tiền đề của VH chân chính. |  |
|  | Bàn luận | 3.5 |
|  | - Viết là hành trình xuyên qua chính mình:  + VH là tiếng lòng nhà văn cất lên từ bao trải nghiệm sâu sắc, là sự kết tụ của bao nỗi lòng riêng tư, là sự in dấu của những thiết tha mong mỏi…  + Soi vào trang văn ta như thấu tỏ chân dung tinh thần của nhà văn. “ Văn là người” (Buy phông). Đó là bóng dáng những chặng đường đời khó quên, những tâm sự thầm kín, những nét riêng khó lẫn của cá tính…  + Nhà văn trải đời mình, trải lòng mình trên trang sách là đã đem đến cho văn chương chất sống tươi mới, tinh khôi như chính sự phong phú của đời. Hơn thế, văn học khi phản chiếu cuộc đời từ góc nhìn cá nhân sẽ làm cho bức tranh đời sống trên trang văn thêm sắc nét, chân thực.   * Viết là kết nối chuyện mình với chuyện muôn người   + VH trước hết là tiếng lòng riêng tư nhưng VH cũng không phải là những mảnh đời sống vụn vặt, ngẫu nhiên lắp ghép thành. VH phải là bức tranh vừa rộng lớn bao quát đời sống, vừa phải có chiều sâu tư tưởng thấu suốt những quy luật, bản chất của hiện thực.  + Qua câu chuyện riêng tư, nhà văn phản ánh được những vấn đề nhức nhối của đời sống, khái quát được những quy luật của xã hội, nhân sinh, khơi dậy những khát vọng cao đẹp muôn đời.  +Kết nối cá nhân với cuộc đời chính là con đường tôn vinh giá trị của VH. TP sẽ vượt lên mọi bờ cõi và giới hạn, làm con người gần người hơn. |  |
| *2* | Chứng minh | 6,0 |
|  | *HS lựa chọn các TPVH tiêu biểu, phong phú trên nhiều phạm vi và có sự phân tích hợp lý làm nổi bật sự hòa quyện giữa tiếng lòng riêng tư và nỗi lòng phổ quát của con người trong văn chương* |  |
| 4 | Mở rộng vấn đề | 1.5 |
|  | - Nhà văn biểu hiện chính mình khác với việc biến tác phẩm thành bản tự thuật, hồi ký… mà phải có năng lực chuyển tải ý nghĩa qua hệ thống hình tượng gắn với quy luật thẩm mỹ.  - Quá trình sáng tạo đòi hỏi nhà văn rèn luyện tư chất và năng lực  - Người đọc cần tỉnh táo tiếp nhận các yếu tố riêng tư trên tinh thần giao tiếp thẩm mỹ. |  |

------------------------------------ HẾT--------------------------------------